

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 05-9-2022

V/v: “*Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Diệu; Ông Nguyễn Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 208/2022/TLST-HNGĐ ngày 28/3/2022 về việc: Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 120/2022/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Dương Văn Ch, sinh năm 1986 (*Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*)

Địa chỉ: Số X buôn T, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1990 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ liên lạc: Số Y đường K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

HKTT: Số Z đường Đ, tổ dân phố A, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn - Ông Dương Văn Ch trình bày:

Tôi và bà Nguyễn Thị T đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 125/2021/QĐST-HNGĐ ngày 08/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Theo nội dung đã thỏa thuận trong Quyết định, về con chung thì tôi được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dương Quốc L, bà T được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dương Ngọc Bảo H, sinh ngày 01/01/2019 đến khi thành niên. Tuy nhiên, đến ngày 08/7/2021 bà T đã viết giấy từ chối quyền nuôi cháu H và cháu H ở cùng với tôi từ ngày 08/7/2021 cho đến nay.

Hiện nay hoàn cảnh của bà T rất phức tạp, không đủ điều kiện để trực tiếp nuôi con, cụ thể như sau:

- Bà T hiện đã chung sống cùng người khác và mới sinh con;
- Bà T hiện không có việc làm và thu nhập ổn định;
- Bà T đang bị cơ quan công an điều tra về các hành vi vi phạm pháp luật: Cố ý gây thương tích, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.
- Từ khi cháu H ở với tôi cho đến nay, bà T không thăm hỏi, phụ cấp kinh tế để tôi nuôi con.

Hoàn cảnh của tôi hiện tại có đầy đủ khả năng, điều kiện để trực tiếp nuôi con: Tôi có nhà ở và thu nhập ổn định từ việc kinh doanh, chăn nuôi trại gà đẻ trứng. Ngoài ra còn có ông bà nội ở cùng, phụ giúp tôi việc chăm sóc các con.

Vì những lý do trên, tôi nhận thấy bà T hiện không đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc cháu H nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết giao cháu Dương Ngọc Bảo H, sinh ngày 01/01/2019 cho tôi trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên để đảm bảo cho cháu được phát triển tốt nhất.

Về cấp dưỡng: Tôi không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

*** Bị đơn - Bà Nguyễn Thị T:** Đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc. Do đó không thể tiến hành lấy lời khai cũng như tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được.

Tại Đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 15/8/2022 gửi qua đường bưu điện, bà T có ý kiến không đồng ý với yêu cầu khởi kiện về thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dương Ngọc Bảo H.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phát biểu như sau:

- ***Về tố tụng:*** Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ của vụ án từ khi thụ lý đến khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán đã giải quyết đúng trình tự của Bộ luật Tố tụng dân sự; Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Đối với đương sự: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Dương Văn Ch về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Ông Dương Văn Ch được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Dương Ngọc Bảo H, sinh ngày 01/01/2019 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc cháu H mà không ai được cản trở.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh chấp:

Nguyên đơn ông Dương Văn Ch có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con sau khi ly hôn với bị đơn là bà Nguyễn Thị T. Vì vậy, đây là tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Ngày 08 tháng 4 năm 2021, ông Dương Văn Ch và bà Nguyễn Thị T ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 125/2021/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; Trong đó ông Ch là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Dương Quốc L, bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dương Ngọc Bảo H, sinh ngày 01/01/2019 đến khi thành niên. Tuy nhiên, đến ngày 08/7/2021 bà T đã viết giấy từ chối quyền nuôi cháu H nên cháu H ở cùng với ông Ch từ ngày 08/7/2021 cho đến nay.

Hiện nay ông Dương Văn Ch khởi kiện yêu cầu thay đổi người nuôi cháu H, để ông Ch được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Dương Ngọc Bảo H và không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con với lý do là bà T không đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc cháu H, bà T cũng đang bị cơ quan công an điều tra về các hành vi vi phạm pháp luật.

Tại Biên bản xác minh ngày 27/7/2022 của Tóa án tại chính quyền địa phương xác định hiện tại cháu Dương Ngọc Bảo H đang sống cùng ông Ch và do ông Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ mà ông Ch cung cấp thể hiện ông Ch có công việc kinh doanh, thu nhập kinh tế và nhà ở ổn định, có khả năng để chăm sóc, nuôi dạy con; Trên thực tế thì ông Ch cũng đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dạy cháu H; Còn bà T hiện không trực tiếp và không có điều kiện tốt nhất để chăm sóc, nuôi dạy cháu H.

Từ những nội dung trên, Hội đồng xét xử xét thấy ông Ch đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Dương Ngọc Bảo H, sinh ngày 01/01/2019 phát triển đầy đủ về tâm sinh lý, về thể chất... cháu H ở với ông Ch thì sẽ được quan tâm và chăm sóc tốt, ổn định về mọi mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn Ch về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, cần giao cháu Dương Ngọc Bảo H, 01/01/2019 cho ông Dương Văn Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Dương Văn Ch không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2] Về án phí:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 3 Điều 82; Điều 83; Điều 84 và Điều 85 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn Ch, về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn;

Giao con chung là Dương Ngọc Bảo H, sinh ngày 01/01/2019 cho ông Dương Văn Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên.

Bà Nguyễn Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[2] Về án phí:

Bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về hôn nhân và gia đình.

Ông Dương Văn Ch được nhận lại số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0012506 ngày 22 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

* Về quyền kháng cáo: Dương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- VKSND TP.BMT;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THA DS BMT;
- UBND P.Tân An, TP. BMT;
- Các đương sự;
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Đức

